

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ OANH

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI
ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI
PHÍA BẮC, VIỆT NAM

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT
Mã số: 9 38 01 06

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. HOÀNG MINH HỘI



2. PGS.TS. NGUYỄN THỊ BÁO



Phản biện 1:
.....

Phản biện 2:
.....

Phản biện 3:
.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học
viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồigiờ.....ngày.....tháng.....năm 20..

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
VÀ THƯ VIỆN HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trên phạm vi toàn cầu, theo Tổ chức Y tế Thế giới (World Health Organization-WHO), hiện có khoảng 1,3 tỷ người đang sống với tình trạng khuyết tật, tương đương khoảng 16% dân số thế giới . Ở Việt Nam, tỷ lệ khuyết tật của người từ 2 tuổi trở lên trên phạm vi cả nước năm 2023 là 6,11%; trong đó khu vực nông thôn có tỷ lệ khuyết tật cao hơn khu vực thành thị, tương ứng 6,89% và 4,78%. Đối với trẻ em từ 2 đến 17 tuổi, tỷ lệ khuyết tật là 1,98%; còn đối với người từ 16 tuổi trở lên, tỷ lệ này là 7,31% . Những số liệu này cho thấy người khuyết tật (người khuyết tật) là một nhóm xã hội có quy mô đáng kể, dễ bị tổn thương và cần được quan tâm trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội.

Trong bối cảnh Việt Nam đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy chuyển đổi số và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, yêu cầu đặt ra không chỉ là tiếp tục hoàn thiện chính sách an sinh xã hội, mà còn phải bảo đảm các quy định pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật được thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời và có khả năng kiểm chứng trong đời sống. Dưới góc độ pháp lý, trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật không phải là sự hỗ trợ mang tính ban phát, mà là một phương thức hiện thực hóa quyền được an sinh xã hội, quyền bình đẳng, quyền không bị phân biệt đối xử và quyền hòa nhập cộng đồng.

Các tỉnh có đường biên giới phía Bắc, Việt Nam gồm Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời có địa hình phức tạp, dân cư phân tán, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao, điều kiện tiếp cận hạ tầng, dịch vụ xã hội và công nghệ số còn nhiều hạn chế. người khuyết tật ở khu vực này thường chịu “rào cản kép”: rào cản do nghèo đói, khoảng cách địa lý, ngôn ngữ, tập quán, thiếu thông tin pháp luật và hạn chế về dịch vụ hỗ trợ. Đây là lý do cần nghiên cứu riêng việc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại địa bàn biên giới

phía Bắc, thay vì chỉ khảo sát chung trên phạm vi cả nước.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý, lý luận và thực tiễn nêu trên, việc lựa chọn đề tài: ***"Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam"*** làm luận án tiến sĩ ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật là cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận án là làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam; xác định rõ những kết quả, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân trong quá trình tuân thủ, thi hành, sử dụng và áp dụng pháp luật; trên cơ sở đó đề xuất quan điểm và giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật phù hợp với yêu cầu bảo đảm quyền con người, đặc thù địa bàn nghiên cứu và điều kiện phát triển mới của đất nước.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, tổng quan có hệ thống các công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài liên quan đến người khuyết tật, quyền của người khuyết tật, trợ giúp xã hội, pháp luật về trợ giúp xã hội và thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; từ đó chỉ ra giá trị kế thừa, giới hạn của các nghiên cứu đã công bố và khoảng trống khoa học luận án cần tiếp tục giải quyết.

Thứ hai, xây dựng cơ sở lý luận về thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, bao gồm: khái niệm, đặc điểm, vai trò, nguyên tắc, nội dung pháp luật, hình thức thực hiện pháp luật, chủ thể thực hiện pháp luật, điều kiện bảo đảm và tiêu chí đánh giá thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

Thứ ba, nghiên cứu kinh nghiệm của một số quốc gia về thực hiện pháp luật đối với trợ giúp xã hội cho người khuyết tật, từ đó rút ra giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Thứ tư, phân tích các yếu tố ảnh hưởng; đánh giá thực trạng pháp luật và thực trạng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với

người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam theo các hình thức thực hiện pháp luật và các nhóm nội dung trọng tâm; làm rõ kết quả đạt được, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân.

Thứ năm, đề xuất quan điểm và giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam theo hướng gắn hoàn thiện pháp luật với nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm nguồn lực, dữ liệu, giám sát và trách nhiệm giải trình.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam; trọng tâm là quan hệ giữa quy định pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật với quá trình các chủ thể tuân thủ, thi hành, sử dụng và áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật trên thực tế.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Luận án phân tích cơ sở lý luận và thực trạng Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam dưới góc độ khoa học pháp lý của ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

- *Về không gian*: Địa bàn ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam gồm: Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Cao Bằng.

- *Về thời gian*: Nghiên cứu được thực hiện với các thông tin, số liệu khảo sát được thu thập, phân tích, xử lý và đề xuất phù hợp với các dữ liệu giai đoạn 2020 - 2025

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật và trợ giúp xã hội. Nghiên cứu tiếp

cận theo hướng dựa trên quyền, coi người khuyết tật là chủ thể của quyền, đồng thời vận dụng lý luận về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực hiện pháp luật, an sinh xã hội và các chuẩn mực của Công ước Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật để phân tích trách nhiệm của Nhà nước và các điều kiện bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như phân tích, tổng hợp, logic, lịch sử, thống kê và điều tra xã hội học. Việc kết hợp các phương pháp này nhằm làm rõ cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, xác định những hạn chế, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp phù hợp, bảo đảm tính logic giữa lý luận, thực tiễn.

5. Những đóng góp mới của luận án

Luận án góp phần bổ sung lý luận về thực hiện pháp luật đối với trợ giúp xã hội cho người khuyết tật theo cách tiếp cận dựa trên quyền, làm rõ vai trò của trợ giúp xã hội và các hình thức thực hiện pháp luật trong bảo đảm quyền của người khuyết tật.

Luận án phân tích có hệ thống thực trạng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc, qua đó chỉ ra những kết quả, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở đó, luận án đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, tăng cường nguồn lực, cơ chế phối hợp, giám sát và trách nhiệm giải trình phù hợp với đặc thù các tỉnh biên giới phía Bắc.

6. Ý nghĩa về mặt lý luận và thực tiễn của luận án

Về lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc nhận thức và vận dụng lý luận thực hiện pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; làm rõ mối quan hệ giữa pháp luật, thực hiện pháp luật, bảo đảm quyền con người và an sinh xã hội đối với nhóm yếu thế trong điều kiện

xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cũng có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu, giảng dạy và học tập các nội dung liên quan đến lý luận thực hiện pháp luật, pháp luật về trợ giúp xã hội và quyền của người khuyết tật.

Về thực tiễn: Kết quả nghiên cứu của luận án có giá trị tham khảo đối với các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức chính trị - xã hội và các chủ thể có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, đặc biệt tại các địa bàn có điều kiện đặc thù như các tỉnh biên giới phía Bắc. Luận án góp phần nhận diện những vấn đề đặt ra trong xác định đối tượng, chi trả trợ cấp, tiếp cận thông tin pháp luật, dịch vụ công, dữ liệu an sinh, phối hợp liên ngành và giám sát thực hiện, từ đó phục vụ quá trình hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, cùng với danh mục các công trình khoa học của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, luận án được cấu trúc thành 04 chương , kèm theo danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

1.1.1. Nhóm các công trình khoa học nghiên cứu về người khuyết tật, pháp luật về người khuyết tật, trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Các công trình nghiên cứu trong nước đã làm rõ khái niệm, quyền của người khuyết tật, pháp luật về người khuyết tật và trợ giúp xã hội, đồng thời đánh giá thực trạng chính sách, pháp luật và đề xuất nhiều giải pháp hoàn thiện.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Các công trình nghiên cứu về thực hiện pháp luật đối với trợ giúp xã hội cho người khuyết tật đã làm rõ cơ sở lý luận, thực trạng và giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp xã hội. Đây là nguồn tài liệu quan trọng để luận án kế thừa.

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến người khuyết tật và trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Các công trình nghiên cứu nước ngoài đã làm rõ quyền của người khuyết tật, chính sách trợ giúp xã hội và kinh nghiệm thực hiện Công ước về quyền của người khuyết tật. Đây là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng giúp luận án tiếp cận các chuẩn mực và kinh nghiệm quốc tế.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Các công trình nghiên cứu nước ngoài đã phân tích tương đối toàn diện việc thực hiện pháp luật, chính sách trợ giúp xã hội và bảo

đảm quyền của người khuyết tật, làm rõ vai trò của Nhà nước, các chủ thể thực hiện, nguồn lực và cơ chế giám sát. Đây là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng giúp luận án tiếp cận các mô hình và kinh nghiệm quốc tế về thực hiện pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

1.3. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.3.1. Đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Qua tổng quan các công trình trong và ngoài nước, có thể khẳng định các nghiên cứu trước đã tạo nền tảng khoa học quan trọng cho luận án. Các nghiên cứu về người khuyết tật và quyền của người khuyết tật đã làm rõ cách tiếp cận dựa trên quyền, coi người khuyết tật là chủ thể của quyền. Đây là cơ sở để luận án xác định trợ giúp xã hội không chỉ là hỗ trợ vật chất mà còn là phương thức bảo đảm quyền con người, quyền công dân và quyền an sinh xã hội của người khuyết tật.

1.3.1.2. Những nội dung luận án kế thừa và phát triển

Về lý luận: Luận án kế thừa các nghiên cứu về người khuyết tật, trợ giúp xã hội và thực hiện pháp luật để xây dựng khung lý luận về thực hiện pháp luật đối với trợ giúp xã hội cho người khuyết tật.

Về thực tiễn: Luận án kế thừa các số liệu, kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu đã công bố để phân tích thực trạng, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc.

Về phương pháp tiếp cận: Luận án tiếp cận theo hướng dựa trên quyền, xem trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật là một quan hệ pháp lý và quá trình thực hiện pháp luật nhằm bảo đảm quyền của người khuyết tật trên thực tế.

1.3.1.3. Những khoảng trống nghiên cứu cần tiếp tục làm rõ

Luận án xác định bốn khoảng trống nghiên cứu chủ yếu: (i) Chưa có công trình nghiên cứu trực diện, hệ thống về thực hiện pháp luật đối với trợ giúp xã hội cho người khuyết tật dưới góc độ chuyên ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật, đặc biệt theo các hình thức tuân thủ, thi hành, sử dụng và áp dụng pháp luật; (ii) Chưa phân tích sâu những đặc thù của các tỉnh biên giới phía Bắc và tác động của các yếu tố này đến hiệu quả thực hiện pháp luật; (iii) Chưa làm rõ mối quan hệ giữa pháp luật, tổ chức thực hiện, nguồn lực, dữ liệu, giám sát, xử lý vi phạm và trách nhiệm giải trình trong bảo đảm quyền của người khuyết tật; (iv) Chưa nghiên cứu đầy đủ tác động của các yêu cầu mới như chuyển đổi số, quản trị dữ liệu an sinh xã hội, cải cách hành chính, biến đổi khí hậu và các nhóm người khuyết tật dễ bị tổn thương trong bối cảnh hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, xây dựng khung lý luận về thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, trong đó xác định rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, nguyên tắc, nội dung pháp luật, hình thức thực hiện pháp luật, chủ thể, điều kiện bảo đảm và tiêu chí đánh giá. *Thứ hai*, phân tích thực trạng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc trên cơ sở kết hợp số liệu, khảo sát, phỏng vấn, so sánh địa phương và đánh giá nguyên nhân theo hai nhóm: nguyên nhân thuộc về quy định pháp luật và nguyên nhân thuộc về tổ chức thực hiện. *Thứ ba*, đề xuất quan điểm, giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc theo hướng gắn trực tiếp với hạn chế và nguyên nhân đã nhận diện, chú trọng hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực thực thi, bảo đảm nguồn lực, chuyển đổi số, minh bạch, giám sát và trách nhiệm giải trình.

1.3.3. Giả thuyết và câu hỏi nghiên cứu

1.3.3.1. Giả thuyết nghiên cứu

Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có ý nghĩa quan trọng trong bảo đảm quyền và thúc đẩy hòa nhập cộng đồng, đặc biệt tại các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam. Mặc dù đã đạt được một số kết quả tích cực, việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực này vẫn còn hạn chế do những bất cập về quy định pháp luật, nguồn lực, dữ liệu, hạ tầng, cơ chế phối hợp và đặc thù địa bàn miền núi, biên giới. Để nâng cao hiệu quả thực hiện, cần hoàn thiện pháp luật theo hướng tiếp cận dựa trên quyền, xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể thực hiện, đồng thời tăng cường các điều kiện bảo đảm về tài chính, nhân lực, dữ liệu, giám sát và ứng dụng chuyển đổi số. Qua đó, góp phần bảo đảm tốt hơn quyền được trợ giúp xã hội, quyền bình đẳng và quyền hòa nhập cộng đồng của người khuyết tật.

1.3.3.2. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi nghiên cứu tổng quát: thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam cần được nhận thức, đánh giá và bảo đảm như thế nào dưới góc độ ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật, trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền, chuyển đổi số và yêu cầu bảo đảm thực chất quyền an sinh xã hội, quyền bình đẳng, khả năng hòa nhập cộng đồng của người khuyết tật?

Câu hỏi nghiên cứu cụ thể: Thứ nhất, cơ sở lý luận về thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật cần được xác lập trên những nội dung nào để làm căn cứ đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam? Thứ hai, thực trạng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam hiện nay cho thấy những kết quả, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân chủ yếu nào, nhất là dưới tác động của đặc thù địa bàn miền núi, biên giới và yêu cầu chuyển

đổi số trong quản lý, cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội? *Thứ ba*, cần xác lập những quan điểm và giải pháp nào để bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam, trên cơ sở gắn giải pháp với các hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân đã được nhận diện?

1.3.3.3. Khung phân tích của luận án

Khung phân tích của luận án được xây dựng trên cơ sở lý luận thực hiện pháp luật, cách tiếp cận dựa trên quyền con người, các quy định pháp luật của Việt Nam, chuẩn mực quốc tế và đặc thù các tỉnh biên giới phía Bắc. Theo đó, trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật được tiếp cận như một quá trình hiện thực hóa quyền an sinh xã hội và quyền của người khuyết tật. Khung phân tích gồm năm nội dung cơ bản: cơ sở chính trị, pháp lý và chuẩn mực quốc tế; nội dung pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; các hình thức thực hiện pháp luật; các điều kiện bảo đảm thực hiện pháp luật; và những đặc thù của địa bàn biên giới phía Bắc trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền, chuyển đổi **SỐ**, phát triển bao trùm.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ CỦA THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

2.1.1. Khái niệm pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật và thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

2.1.1.1. Khái niệm pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Người khuyết tật được hiểu là người có sự suy giảm lâu dài về thể chất, tinh thần, trí tuệ hoặc giác quan mà trong sự tương tác với các rào cản xã hội có thể bị hạn chế khả năng tham gia bình đẳng và đầy đủ vào đời sống xã hội trên cơ sở bình đẳng với những người khác.

Trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật được hiểu là tổng thể các chế độ, biện pháp và dịch vụ được pháp luật quy định và được Nhà nước tổ chức thực hiện nhằm hỗ trợ người khuyết tật khắc phục khó khăn, bảo đảm mức sống tối thiểu, được chăm sóc, nuôi dưỡng khi cần thiết, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, tăng cường khả năng sống độc lập và tham gia bình đẳng vào đời sống xã hội trên cơ sở tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, phù hợp với tinh thần của Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật.

Pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật là tổng thể các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục và hình thức nhất định, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình xác định, tổ chức và bảo đảm các chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật; qua đó bảo đảm người khuyết tật được hỗ trợ phù hợp, tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản và thực hiện quyền tham gia bình đẳng vào đời sống xã hội.

2.1.1.2. Khái niệm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội là quá trình các cơ quan, tổ chức, cá nhân và chủ thể có liên quan thực hiện hành vi hợp

pháp theo yêu cầu của pháp luật về trợ giúp xã hội, thông qua các hình thức tuân thủ, thi hành, sử dụng và áp dụng pháp luật, nhằm bảo đảm các đối tượng thuộc diện trợ giúp được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chế độ và dịch vụ xã hội cơ bản.

Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật là quá trình các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân, gia đình, cộng đồng và bản thân người khuyết tật hiện thực hóa các quy định của pháp luật về trợ giúp xã hội thông qua các hình thức tuân thủ, thi hành, sử dụng và áp dụng pháp luật, nhằm bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật được thực hiện đúng đối tượng, đúng chế độ, kịp thời, bình đẳng, minh bạch và phù hợp với nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.

2.1.2. Đặc điểm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có một số đặc điểm riêng sau đây: (1) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật mang bản chất phục vụ và bảo đảm thụ hưởng quyền của nhóm đối tượng đặc thù là người khuyết tật. (2) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có sự tham gia của nhiều chủ thể. (3) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có tính phức hợp và thể hiện dưới nhiều hình thức thực hiện pháp luật khác nhau, thường xuyên, liên tục. (4) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có tính liên ngành, gắn chặt với điều kiện kinh tế, xã hội và văn hóa. (5) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật mang tính xã hội rộng rãi và phụ thuộc vào nguồn lực bảo đảm thực hiện

2.1.3. Vai trò của thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Vai trò của thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật gồm: *Thứ nhất*, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối

với người khuyết tật góp phần hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước hướng vào mục tiêu phát triển con người *Thứ hai*, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật góp phần bảo đảm chính sách an sinh xã hội *Thứ ba*, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật có vai trò góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân của người khuyết tật *Thứ tư*, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật góp phần thực hiện trách nhiệm của Đảng và Nhà nước Việt Nam trước cộng đồng quốc tế trong việc bảo đảm quyền con người nói chung và quyền của người khuyết tật nói riêng.

2.2. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

2.2.1. Nội dung điều chỉnh pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Tác giả tập trung nghiên cứu các quy định pháp luật chủ yếu sau: (i) Nhóm quy định về nguyên tắc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. (ii) Nhóm quy định về chủ thể thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. (iii) Nhóm quy định về chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. (iv) Nhóm quy định về nguồn tài chính thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. (v) Nhóm quy định về xử lý vi phạm trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

2.2.2. Hình thức thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật được thể hiện qua bốn hình thức cơ bản: tuân thủ pháp luật, thi hành pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật. Trong đó, tuân thủ pháp luật là việc các chủ thể không thực hiện hành vi bị cấm; thi hành

pháp luật là thực hiện các nghĩa vụ pháp lý theo quy định; sử dụng pháp luật là việc người khuyết tật và các chủ thể liên quan thực hiện các quyền được pháp luật ghi nhận; còn áp dụng pháp luật là hoạt động của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc giải quyết các trường hợp cụ thể. Các hình thức này có mối quan hệ chặt chẽ, góp phần đưa chính sách trợ giúp xã hội vào thực tiễn và bảo đảm quyền của người khuyết tật.

2.3. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Các điều kiện bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật gồm điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội và pháp lý. Trong đó, điều kiện chính trị tạo cơ sở định hướng và tổ chức thực hiện chính sách; điều kiện kinh tế bảo đảm nguồn lực cho việc triển khai các chế độ trợ giúp xã hội; điều kiện văn hóa - xã hội ảnh hưởng đến nhận thức, sự tham gia và khả năng thụ hưởng chính sách của người khuyết tật; còn điều kiện pháp lý bảo đảm hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, khả thi cùng cơ chế thực hiện, giám sát và xử lý vi phạm hiệu quả, qua đó bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật trên thực tế.

2.3.5. Tiêu chí đánh giá thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Trong phạm vi luận án, các tiêu chí này được xây dựng trên cơ sở lý luận thực hiện pháp luật, cách tiếp cận dựa trên quyền và đặc thù địa bàn các tỉnh biên giới phía Bắc, gồm: tiêu chí về mức độ đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi và dễ tiếp cận của pháp luật; tiêu chí về mức độ đúng đối tượng, đúng chế độ, kịp thời, công khai và minh bạch trong tổ chức thực hiện; tiêu chí về khả năng tiếp cận và sử dụng pháp luật của người khuyết tật; tiêu chí về năng lực tổ chức thực hiện và phối hợp của các chủ thể; tiêu chí về nguồn lực bảo đảm, dữ liệu, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

2.4. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI, GIÁ TRỊ THAM KHẢO ĐỐI VỚI VIỆT NAM

2.4.1. Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật của một số nước trên thế giới

Luận án tập trung nghiên cứu kinh nghiệm thực hiện pháp luật về Việc nghiên cứu kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc và một số quốc gia ASEAN được lựa chọn vì đây là những quốc gia có hệ thống trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tương đối phát triển, đều là thành viên Công ước Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và có nhiều kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện chính sách. Đồng thời, sự đa dạng về điều kiện kinh tế - xã hội và mô hình quản trị giúp rút ra những bài học phù hợp cho Việt Nam.

2.4.2. Một số giá trị tham khảo đối với Việt Nam

Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc và một số quốc gia ASEAN, có thể rút ra một số giá trị tham khảo cho Việt Nam trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật:

Thứ nhất, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật phải dựa trên cách tiếp cận quyền con người. *Thứ hai*, tổ chức thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội theo hướng đa tầng, liên thông và lấy người khuyết tật làm trung tâm. *Thứ ba*, tổ chức thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật chú trọng xã hội hóa và mở rộng sự tham gia của các chủ thể ngoài nhà nước. *Thứ tư*, bảo đảm điều kiện thực thi pháp luật, khả năng tiếp cận, công nghệ hỗ trợ và nguồn lực thực hiện. *Thứ năm*, phát huy trách nhiệm của CQĐP và tăng cường giám sát, trách nhiệm giải trình trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. *Thứ sáu*, thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật theo hướng trao quyền và phát triển bao trùm.

CHƯƠNG 3

YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG, THỰC TRẠNG THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

3.1. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

3.1.1. Đặc điểm địa lý tự nhiên của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam hiện gồm Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Lai Châu và Điện Biên, có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Khu vực này có địa hình đồi núi phức tạp, dân cư phân tán, tỷ lệ hộ nghèo cao và điều kiện hạ tầng còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. Mặc dù được ưu tiên nguồn lực và chính sách hỗ trợ từ Nhà nước, việc triển khai các dịch vụ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng, giáo dục và y tế cho người khuyết tật vẫn gặp nhiều khó khăn.

3.1.3. Đặc điểm dân cư của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Các tỉnh biên giới phía Bắc có dân cư phân bố thưa, địa hình đồi núi phức tạp và nhiều vùng sâu, vùng xa, gây khó khăn trong tiếp cận dịch vụ công. Khu vực này có sự đa dạng về dân tộc, văn hóa, ngôn ngữ và vai trò nổi bật của các thiết chế cộng đồng truyền thống. Tuy nhiên, hạ tầng còn hạn chế, khác biệt ngôn ngữ và nhận thức xã hội chưa đồng đều đã ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

3.1.4. Đặc điểm văn hóa, xã hội của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Các tỉnh biên giới phía Bắc có sự đa dạng về dân tộc, văn hóa và ngôn ngữ, cùng truyền thống cộng đồng gắn kết. Tuy nhiên, trình độ dân trí và nhận thức xã hội chưa đồng đều, nhất là ở vùng sâu,

vùng xa, đã ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chính sách và hiệu quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật.

3.1.5. Các thiết chế bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Trong điều kiện địa hình phức tạp, dân cư phân tán và khó khăn kinh tế - xã hội, hiệu quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật phụ thuộc vào sự phối hợp của cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, cộng đồng và bản thân người khuyết tật.

3.1.6. Nhu cầu về trợ giúp xã hội của người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Các tỉnh biên giới phía Bắc có số lượng người khuyết tật lớn, chủ yếu là người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng, làm gia tăng nhu cầu trợ giúp xã hội. Tuy nhiên, địa hình khó khăn, hạ tầng hạn chế và thiếu cơ sở, nhân lực chuyên môn khiến nhiều người khuyết tật chưa được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, giáo dục, đào tạo nghề và việc làm.

3.2. THỰC TRẠNG THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

3.2.1. Kết quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam và nguyên nhân

3.2.1.1. Kết quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

- *Kết quả về nhóm quy định nguyên tắc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Kết quả nghiên cứu cho thấy các nguyên tắc bảo đảm quyền của người khuyết tật, công khai, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối xử và phối hợp liên ngành đã từng bước được thực hiện tại các tỉnh biên giới phía Bắc. Các cơ quan, tổ chức và cộng đồng

ngày càng quan tâm hơn đến việc bảo đảm quyền được trợ giúp xã hội của người khuyết tật; nhận thức và tính chủ động của người khuyết tật trong tiếp cận chính sách được nâng lên. Nhìn chung, các nguyên tắc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đã được hiện thực hóa trong thực tiễn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thúc đẩy hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật.

- *Kết quả về nhóm quy định chủ thể thực hiện pháp luật trong trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Các chủ thể thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật, gồm cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, gia đình, cộng đồng và bản thân người khuyết tật đã từng bước phát huy vai trò trong tổ chức thực hiện chính sách. Hệ thống cơ quan quản lý nhà nước cơ bản thực hiện tốt chức năng quản lý, giải quyết chế độ và chi trả trợ giúp xã hội; các tổ chức xã hội và cộng đồng tích cực tham gia hỗ trợ, huy động nguồn lực và trợ giúp người khuyết tật. Đồng thời, nhận thức pháp luật và tính chủ động của người khuyết tật trong tiếp cận, thụ hưởng chính sách ngày càng được nâng cao, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật.

- *Kết quả về nhóm quy định thực hiện pháp luật về chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Việc thực hiện các chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc đã đạt nhiều kết quả tích cực, bảo đảm cơ bản các chế độ trợ cấp, chăm sóc, trợ giúp khẩn cấp và tiếp cận các dịch vụ giáo dục, y tế, trợ giúp pháp lý. Người khuyết tật ngày càng chủ động hơn trong tiếp cận và thụ hưởng chính sách, trong khi các cơ quan có thẩm quyền cơ bản thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, hiệu quả thực hiện vẫn chịu tác động bởi thủ tục hành chính, hạn chế về thông tin, điều kiện địa lý và năng lực phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

- *Kết quả về nhóm quy định về nguồn tài chính thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Nguồn tài chính dành cho trợ giúp xã hội đối

với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc đã từng bước được tăng cường, góp phần bảo đảm thực hiện các chế độ trợ cấp, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giáo dục và các dịch vụ hỗ trợ khác. Các địa phương đã chủ động huy động và lồng ghép nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu và nguồn xã hội hóa, đồng thời thu hút sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và nhà hảo tâm trong hỗ trợ người khuyết tật. Nhờ đó, điều kiện vật chất cho việc thực hiện được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và khả năng hòa nhập xã hội của người khuyết tật.

- *Kết quả nhóm quy định về xử lý vi phạm trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* thực hiện các quy định về xử lý vi phạm trong trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc cơ bản được bảo đảm thông qua hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và tiếp nhận phản ánh, góp phần hạn chế các vi phạm nghiêm trọng và nâng cao tính công khai, minh bạch trong thực hiện chính sách. Người khuyết tật, gia đình và các tổ chức xã hội ngày càng chủ động hơn trong việc giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, trong khi các cơ quan có thẩm quyền đã tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh những hạn chế phát sinh.

3.2.1.2. Nguyên nhân của kết quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

* ***Nguyên nhân khách quan:*** Việc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc được bảo đảm bởi hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện, sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, quá trình hội nhập quốc tế và hợp tác với các tổ chức quốc tế đã góp phần bổ sung nguồn lực, kinh nghiệm và kỹ thuật, nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, mở rộng cơ hội tiếp cận dịch vụ và thúc đẩy bảo đảm quyền của người khuyết tật.

* ***Nguyên nhân chủ quan:*** Hiệu quả thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía

Bắc được bảo đảm bởi sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, năng lực của đội ngũ cán bộ cơ sở, cơ chế phối hợp liên ngành và công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Đồng thời, nhận thức của người khuyết tật về quyền được trợ giúp xã hội ngày càng được nâng cao, cùng với sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhà hảo tâm đã góp phần bổ sung nguồn lực, nâng cao chất lượng hỗ trợ và thúc đẩy hòa nhập xã hội cho người khuyết tật.

3.2.2. Hạn chế thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam và nguyên nhân

3.2.2.1. Hạn chế thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

- *Hạn chế nhóm quy định về nguyên tắc thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Việc thực hiện các nguyên tắc pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc vẫn còn một số hạn chế, thể hiện ở khả năng tiếp cận dịch vụ và chính sách chưa đồng đều, hiệu quả phối hợp liên ngành còn hạn chế, mức độ nhận biết và thụ hưởng một số chính sách hỗ trợ chưa cao.

- *Hạn chế nhóm quy định chủ thể thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Thực hiện các quy định về chủ thể thực hiện pháp luật trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc vẫn còn những hạn chế nhất định. Một bộ phận người khuyết tật vẫn gặp tình trạng thiếu tôn trọng, kỳ thị hoặc khó khăn khi tiếp cận cơ quan nhà nước và dịch vụ công.

- *Hạn chế nhóm quy định về chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* Mặc dù các chế độ trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật đã được triển khai tương đối đầy đủ theo quy định của pháp luật, nhưng mức độ thụ hưởng giữa các nhóm chính sách còn chưa đồng đều.

- *Hạn chế nhóm quy định về nguồn tài chính thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật:* Việc thực hiện các

quy định về nguồn tài chính cho trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc vẫn còn những hạn chế về mức độ đáp ứng nhu cầu thực tế, khả năng tiếp cận và hiệu quả sử dụng.

- *Hạn chế nhóm quy định về xử lý vi phạm trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam:* áp dụng các quy định về xử lý vi phạm trong lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại các tỉnh biên giới phía Bắc còn nhiều hạn chế trong phát hiện, nhận diện và xử lý vi phạm. Các sai sót như chậm giải quyết hồ sơ, bỏ sót đối tượng, xác định chưa chính xác mức độ khuyết tật hoặc gây khó khăn trong tiếp cận chính sách chưa được nhận diện và xử lý đầy đủ; trong khi người khuyết tật ở vùng sâu, vùng xa còn gặp khó khăn trong phản ánh, kiến nghị.

3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

Những hạn chế trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, hệ thống pháp luật còn chưa đồng bộ, nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất và dịch vụ hỗ trợ còn hạn chế, trong khi điều kiện địa lý khó khăn, dân cư phân tán và tỷ lệ hộ nghèo cao ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chính sách của người khuyết tật. Về chủ quan, năng lực của một bộ phận cán bộ thực thi, cơ chế phối hợp, công tác tuyên truyền, giám sát và nhận thức của người khuyết tật, gia đình về quyền được trợ giúp xã hội còn hạn chế, làm giảm hiệu quả thực hiện chính sách trên thực tế.

CHƯƠNG 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

4.1. QUAN ĐIỂM BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

Quan điểm gồm: (1) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật các tỉnh biên giới phía Bắc gắn với thực hiện có hiệu quả chính sách xã hội và an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. (2) Nâng cao nhận thức của các chủ thể về vai trò, trách nhiệm, tầm quan trọng thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam. (3) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật phải bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. (4) Thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam phải phù hợp với điều kiện về kinh tế, xã hội, văn hóa; hướng đến bảo đảm quốc phòng, an ninh. (5) Quan tâm lồng ghép giới và áp dụng các biện pháp đặc thù phòng, chống phân biệt đối xử trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

4.2. GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM

Để bảo đảm thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt nam, cần thực hiện đồng bộ 7 nhóm giải pháp sau: (1) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam. (2) Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. (3) Giải pháp

kiện toàn tổ chức, bộ máy và phát huy vai trò của các chủ thể thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam. (4) Đổi mới công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam. (5). Bảo đảm nguồn lực kinh tế và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam. (6) Tăng cường giám sát thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc. (7) Áp dụng các biện pháp đặc thù nhằm bảo đảm quyền thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội của người khuyết tật ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam

KẾT LUẬN

Trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật là công cụ quan trọng bảo đảm quyền con người, quyền công dân và an sinh xã hội. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, luận án đã làm rõ nội dung, hình thức, điều kiện bảo đảm và tiêu chí đánh giá thực hiện pháp luật về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc thực hiện pháp luật tại các tỉnh biên giới phía Bắc đã đạt nhiều kết quả tích cực trong triển khai chính sách, huy động nguồn lực và nâng cao khả năng tiếp cận của người khuyết tật. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế về hệ thống pháp luật, nguồn lực, chất lượng dịch vụ, năng lực đội ngũ thực thi, cơ chế phối hợp và điều kiện tiếp cận chính sách. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất các giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, tăng cường nguồn lực, chuyển đổi số, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình, góp phần bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật, thúc đẩy phát triển bao trùm và thực hiện mục tiêu không để ai bị bỏ lại phía sau.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN
QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Oanh (2024), “*Thực hiện PL về trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật tại Việt Nam*”, Tạp chí Quản lý nhà nước số 338 đã xuất bản ngày 26/3/2024, ISSN 2354-0761

2. Nguyễn Thị Oanh (2024), “*Vai trò của trợ giúp xã hội trong bảo đảm quyền của người khuyết tật ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay*”, tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số tháng 7/2024, ISSN 1013-4328

3. Nguyễn Thị Oanh (2025), “*Tỉnh Cao Bằng thực hiện chính sách chăm sóc người khuyết tật*”, tạp chí Quản lý nhà nước số tháng 2/2025, ISSN 2354-0761